

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

PHAN VÕ DIỆU TRÍ

**HOÀN THIỆN TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN
TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐỨC TRÍ ĐÀ NẴNG**

Chuyên ngành: Kế toán

Mã số: 60.34.30

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Đà Nẵng - Năm 2013

Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Trần Đình Khôi Nguyên

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận
văn tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh
họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày tháng năm
.....

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin – Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Để thực hiện được quản lý tài chính phải theo đúng nguyên tắc, trường Cao đẳng Đức Trí – Đà Nẵng đã chú trọng đến việc hoàn thiện tổ chức công tác kế toán. Xem xét các đề tài về tổ chức công tác kế toán trong các trường học trước đây, tôi thấy vấn đề tổ chức công tác kế toán chưa được đề cập nhiều đến. Qua nghiên cứu và đúc kết từ thực tiễn hoạt động tổ chức hạch toán kế toán tại trường Cao đẳng Đức Trí, tôi đã chọn đề tài : **“Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại trường Cao đẳng Đức Trí – Đà Nẵng”** cho Luận văn Thạc sỹ kinh tế chuyên ngành Kế toán.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Đề tài hướng đến những mục tiêu cụ thể về tổ chức công tác kế toán như: tổng hợp những vấn đề cơ bản về tổ chức công tác trong các trường học và làm sáng tỏ việc vận dụng lý luận ấy vào thực tế tổ chức công tác kế toán tại trường Cao đẳng Đức Trí – Đà Nẵng. Qua đó đánh giá thực tế tổ chức công tác kế toán và phân tích sự cần thiết khách quan phải hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại trường Cao đẳng Đức Trí. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại trường Cao đẳng Đức Trí – Đà Nẵng.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng của đề tài là công tác kế toán trong trường cao đẳng Đức Trí – Đà Nẵng.

- Phạm vi nghiên cứu: Cách tổ chức công tác kế toán với khối lượng công việc và cách tổ chức một số phân hành kế toán tại trường cao đẳng Đức Trí – Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay.

4. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng, các phương

pháp cụ thể được sử dụng bao gồm: Phương pháp hệ thống hoá, phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh, tiếp cận thu thập thông tin... nhằm khái quát lý luận, tổng kết thực tiễn, để từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện thực tiễn.

5. Bố cục đề tài

Với đề tài “**Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại trường Cao đẳng Đức Trí – Đà Nẵng**”, ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo, danh mục bảng biểu, từ viết tắt và phụ lục, Luận văn có kết cấu 3 chương:

- *Chương 1: Cơ sở lý luận chung về tổ chức công tác kế toán ở trường học*

- *Chương 2: Thực trạng tổ chức công tác kế toán tại trường Cao đẳng Đức Trí – Đà Nẵng.*

- *Chương 3: Giải pháp hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại trường Cao đẳng Đức Trí – Đà Nẵng.*

6. Tổng quan tài liệu nghiên cứu

* Luận văn sử dụng một bài nghiên cứu trước đây có liên quan mật thiết đến đề tài, đó là Luận văn: "**Hoàn thiện tổ chức hạch toán kế toán với tăng cường kiểm soát nội bộ tại trường Đại học Hùng Vương**" của tác giả Nguyễn Thị Thanh Loan, chuyên ngành Kế toán, Tài vụ và Phân tích hoạt động kinh tế, thạc sỹ kinh tế trường Đại học Kinh tế quốc dân năm 2007.

*** Luận văn còn tham khảo một số giáo trình như sau:**

- TS. Lưu Đức Tuyên, TS. Ngô Thị Thu Hồng (2011), Giáo trình Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp, NXB Tài Chính.

- ThS. Nguyễn Phước Bảo Ân (2008), Tổ chức công tác kế toán trong điều kiện tin học hóa, NXB Lao động xã hội.

- PGS. TS. Ngô Thế Chi, ThS. Nguyễn Duy Liễu (2002), Kế toán – Kiểm toán trong trường học, NXB Thống kê.

*** Trong bài nghiên cứu này, tác giả đã tham khảo thêm một số văn bản pháp luật có liên quan đến giáo dục về đào tạo như:**

- Chính phủ (2008), Nghị định 69/2008/NĐ-CP, Nghị định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.

- Bộ giáo dục và đào tạo (2009), TT 14/2009/TT- BGDĐT, Thông tư Ban hành điều lệ trường cao đẳng.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN CHUNG VỀ TỔ CHỨC CÔNG TÁC

KẾ TOÁN TẠI TRƯỜNG HỌC

1.1. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN

1.1.1. Đối tượng, ý nghĩa, nhiệm vụ của tổ chức công tác kế toán

Tổ chức công tác kế toán là việc xác lập mối quan hệ giữa đối tượng và phương pháp hạch toán kế toán để ban hành chế độ, tổ chức vận dụng chế độ kế toán trong thực tế đơn vị hạch toán cơ sở.

Tổ chức công tác kế toán khoa học và hợp lý sẽ góp phần quan trọng trong việc cung cấp thông tin về hoạt động kinh tế tài chính của doanh nghiệp một cách có hệ thống cho việc quản lý, điều hành các hoạt động kinh doanh.

1.1.2. Nguyên tắc tổ chức công tác kế toán trong các đơn vị

Các nguyên tắc cơ bản trong tổ chức hạch toán kế toán:

- *Nguyên tắc hệ thống*

- *Nguyên tắc thống nhất*
- *Nguyên tắc đặc thù (nguyên tắc phù hợp)*
- *Nguyên tắc hiệu quả*

1.1.3. Nội dung của tổ chức công tác kế toán trong các đơn vị

a. Tổ chức hệ thống chứng từ và ghi chép ban đầu

Vận dụng hợp lý hệ thống chứng từ và ghi chép ban đầu đúng đắn, khoa học có ý nghĩa quan trọng trong việc thu nhận được thực tế về các hoạt động sử dụng tài sản, vật tư và nguồn kinh phí trong quá trình hoạt động và là điều kiện thuận lợi cho việc xử lý và cung cấp thông tin chính xác, phục vụ cho kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cá nhân, đơn vị thực hiện tốt các quy định trong quản lý, thực hiện và xử lý kịp thời các sai sót, gian lận, tranh chấp trong quan hệ kinh tế.

b. Tổ chức hệ thống tài khoản kế toán và phương pháp ghi chép kế toán

Khi tổ chức hệ thống tài khoản kế toán cần tuân thủ những nguyên tắc sau:

- *Nguyên tắc thống nhất*
- *Nguyên tắc chuẩn mực và nhất quán*
- *Nguyên tắc tiết kiệm và hiệu quả*

c. Tổ chức hệ thống sổ kế toán

Tất cả các đơn vị đều phải mở sổ kế toán, ghi chép, quản lý, bảo quản, lưu trữ sổ kế toán theo quy định hiện hành. Theo quy định hiện hành, có 4 hình thức tổ chức sổ sau đây: Chứng từ ghi sổ, Nhật ký chung, Nhật ký Sổ cái và Nhật ký- chứng từ.

d. Tổ chức lập báo cáo kế toán, phân tích và công khai tài chính

Báo cáo kế toán gồm 2 loại: báo cáo kế toán tài chính và báo cáo kế toán quản trị.

e. Tổ chức kiểm tra kế toán

Tổ chức kiểm tra kế toán là một công việc nhằm giúp đơn vị kế toán thực hiện công tác kế toán đúng CĐKT hiện hành, đảm bảo thu nhận, xử lý và cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực về tình hình quản lý tài sản và sử dụng nguồn kinh phí trong các đơn vị.

f. Tổ chức hạch toán kế toán các phần hành

- Kế toán thanh toán
- Kế toán vật tư, tài sản
- Kế toán vốn bằng tiền
- Kế toán nguồn kinh phí
- Kế toán các khoản thu
- Kế toán các khoản chi
- Kế toán tổng hợp, lập báo cáo tài chính

1.2. ĐẶC ĐIỂM TRƯỜNG HỌC VÀ YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

1.2.1. Đặc điểm các trường học

Hiện nay trường học được chia thành 2 loại với cách thức quản lý và hoạt động khác nhau, đó là:

- Trường công lập do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập.

- Trường tư thục do tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế hoặc cá nhân đầu tư và được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập.

1.2.2. Nội dung hoạt động tài chính – kinh tế trong trường học

- Hoạt động đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy và học.
- Hoạt động tài chính – kinh tế liên quan đến đào tạo như: thu học phí và chi trả thù lao cho cán bộ, giảng viên.

- Hoạt động đối với cộng đồng doanh nghiệp khác như liên kết đào tạo, liên kết hoạt động sản xuất kinh doanh....

- Các hoạt động tài chính – kinh tế khác.

1.2.3. Yêu cầu quản lý tài chính trong trường học

Quản lý tài chính trong trường học ngoài mục đích tuân thủ pháp luật, chính sách, chế độ Nhà nước quy định, mà còn khai thác tối đa nguồn kinh phí, chi tiêu đúng chế độ, đúng đối tượng, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Chính vì vậy công tác quản lý tài chính trong trường học cần được đặc biệt quan tâm.

a. Yêu cầu quản lý tài chính đối với trường công lập

Trường công lập thực hiện quản lý tài chính theo các quy định của pháp luật về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu.

b. Yêu cầu quản lý tài chính đối với trường tư thục

- Nguồn thu:

1. Thu phí, lệ phí.
2. Thu từ hoạt động cung cấp hàng hoá, dịch vụ khác.
3. Lãi được chia từ các hoạt động liên doanh, liên kết; lãi từ tiền gửi ngân hàng, trái phiếu.
4. Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp.
5. Nguồn khác: viện trợ, tài trợ, quà biếu, tặng.

- Phân phối kết quả tài chính:

1. Căn cứ vào kết quả hoạt động tài chính hàng năm, thu nhập của cơ sở thực hiện xã hội hóa sau khi đã trang trải các khoản chi phí, chi trả lãi vay, nộp đủ thuế cho ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật được phân phối để trích lập các quỹ và chia lãi cho các thành viên góp vốn.

2. Đối với các cơ sở ngoài công lập, cơ sở được thành lập theo Luật Doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa: việc trích lập các quỹ, mức chi trả thu nhập cho người lao động và chia lãi cho các thành viên góp vốn do Hội đồng Quản trị (hay Hội đồng trường) hoặc Thủ trưởng (đối với cơ sở không có Hội đồng Quản trị) cơ sở ngoài công lập, cơ sở xã hội hóa được thành lập theo luật doanh nghiệp quyết định phù hợp với Điều lệ tổ chức hoạt động của cơ sở (đối với cơ sở ngoài công lập), với Luật Doanh nghiệp (đối với cơ sở xã hội hóa được thành lập theo Luật Doanh nghiệp).

- **Phân chi:** bao gồm những khoản chi thường xuyên trong trường học như: chi tiền lương cho cán bộ, giáo viên, chi đầu tư xây dựng cơ bản, chi mua sắm trang thiết bị dạy và học...

1.3. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN Ở TRƯỜNG HỌC

1.3.1. Tổ chức bộ máy kế toán

Theo Quyết định 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006, bộ máy kế toán của trường học được tổ chức theo 3 mô hình như mô hình của bộ máy kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp:

- *Mô hình bộ máy kế toán tập trung*
- *Mô hình bộ máy kế toán phân tán*
- *Mô hình bộ máy kế toán hỗn hợp*

1.3.2. Tổ chức hình thức sổ kế toán

Theo Quyết định 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006, về hình thức sổ kế toán áp dụng cho các đơn vị HCSN, ngoài hình thức Nhật ký – Sổ Cái, Nhật ký chung, Chứng từ ghi sổ, chế độ mới đưa thêm hình thức ghi sổ trên máy vi tính để các đơn vị vận dụng.

1.3.3. Tổ chức quá trình hạch toán kế toán

a. Tổ chức hạch toán chứng từ kế toán

Cơ sở duy nhất để ghi vào tài khoản kế toán hay sổ kế toán là

các chứng từ hợp lệ, hợp pháp. Các loại chứng từ cơ bản cần tổ chức trong trường học:

- Chứng từ liên quan đến thu – chi trong trường học.
- Chứng từ liên quan đến tiền lương, các khoản trích theo lương và các khoản khác có liên quan đến cán bộ giảng dạy như hợp đồng thuê ngoài, phiếu thanh toán tiền vượt giờ chuẩn cho giáo viên...
- Chứng từ liên quan đến mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất trường học.

- Các chứng từ khác.

b. Tổ chức hệ thống tài khoản kế toán

Đối với các đơn vị hành chính sự nghiệp, đặc biệt là trường học thì sử dụng hệ thống tài khoản kế toán theo quyết định 19/2006/QĐ-BTC.

c. Tổ chức hạch toán các phần hành

- *Tổ chức hạch toán các loại tiền*
- *Tổ chức hạch toán các khoản thu, chi*
- *Tổ chức hạch toán vật liệu, dụng cụ*
- *Tổ chức hạch toán TSCĐ*
- *Tổ chức hạch toán tiền lương và các khoản trích theo lương*
- *Tổ chức hạch toán nguồn kinh phí*

d. Tổ chức kiểm tra kế toán

Công tác kiểm tra kế toán trong trường học được tiến hành theo những nội dung sau: Kiểm tra việc ghi chép, phản ánh trên các chứng từ, tài khoản, sổ và BCTC, đảm bảo việc thực hiện đúng chế độ, chính sách quản lý tài sản và nguồn kinh phí; Kiểm tra trách nhiệm, kết quả công tác của bộ máy kế toán, mối quan hệ giữa các bộ phận kế toán với các bộ phận chức năng khác trong trường học; Công tác kiểm tra kế toán nội bộ trường học do Hiệu trưởng hoặc Giám đốc và kế toán trưởng (hay người phụ trách kế toán) chịu trách nhiệm tổ

chức thực hiện.

e. Tổ chức hệ thống báo cáo kế toán

BCTC của trường học gồm: Bảng cân đối tài khoản; Báo cáo thu, chi; Bản thuyết minh BCTC; các báo cáo khác theo quy định của pháp luật.

Báo cáo kế toán quản trị là báo cáo phản ánh số liệu kế toán ở mức độ chi tiết theo từng đơn vị, từng hoạt động sản xuất kinh doanh, từng loại tài sản, từng loại nguồn vốn, được lập theo định kỳ hoặc đột xuất và chỉ cung cấp thông tin cho quản lý nội bộ.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Chương 1 của luận văn nêu lên được cơ sở lý luận chung về tổ chức công tác kế toán trong các đơn vị, đặc biệt là công tác kế toán trong trường học.

Trong phần này, tác giả đã nêu rõ những vấn đề cơ bản về tổ chức công tác kế toán trong các đơn vị, đặc điểm về trường học và yêu cầu về quản lý tài chính cũng như cách để tổ chức công tác kế toán trong trường học.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐỨC TRÍ – ĐÀ NẴNG

2.1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐỨC TRÍ – ĐÀ NẴNG

2.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển

Trường được thành lập theo quyết định số: 962/ QĐ-BGD&ĐT ngày 08/03/ 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo Dục và Đào Tạo về việc thành lập trường Cao Đẳng tư thục Đức Trí.

Trường có trụ sở tại: 116 đường Nguyễn Huy Tưởng, Phường Hòa Minh, Quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

2.1.2. Các ngành nghề đào tạo

- *Đối với các ngành đào tạo thuộc bậc cao đẳng, đào tạo 3 năm, bao gồm:* Công nghệ sinh học, Công nghệ môi trường, Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Xây dựng cầu đường, Kỹ thuật điện tử, Công nghệ phần mềm, Kế toán doanh nghiệp, Ngân hàng, Quản trị doanh nghiệp, Quản trị du lịch, Giáo dục thể chất.

- *Các ngành đào tạo thuộc bậc THCN, đào tạo 2 năm, bao gồm:* Nông lâm nghiệp & thủy sản, Xây dựng dân dụng & công nghiệp, Điện dân dụng & công nghiệp, Tin học, Kế toán.

- *Các ngành đào tạo thuộc bậc liên thông từ trung cấp lên cao đẳng, đào tạo 1,5 năm, bao gồm:* Xây dựng, Tin học, Kế toán, Tài chính ngân hàng, Quản trị kinh doanh.

2.1.3. Chức năng và nhiệm vụ của trường Cao đẳng Đức Trí – Đà Nẵng

- Thực hiện nghiêm chỉnh quy trình đào tạo.
- Xây dựng đội ngũ giảng viên cơ hữu đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng.

- Cơ sở vật chất: đầu tư xây dựng cơ sở 1 trị giá 50 tỷ đồng có khả năng phục vụ đào tạo gần 5000 sinh viên gồm phòng học, hội trường, có phòng thí nghiệm hoá, điện, phòng thực hành máy tính, thư viện kết nối mạng

2.1.4. Cơ cấu tổ chức nhân sự của trường

Bộ máy tổ chức được xây dựng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, Điều lệ trường Cao đẳng và đặc điểm tình hình của Nhà trường

2.1.5. Cơ sở vật chất và tổ chức quản lý tại trường Cao đẳng Đức Trí – ĐN

a. Cơ sở vật chất

- Trường Cao Đẳng Đức Trí – Đà Nẵng có diện tích 5014m².

- Trường hiện có 5 khu nhà, từ 2 đến 5 tầng với tổng số 50 Phòng học trong đó có 4 Hội trường, 3 Phòng thí nghiệm, 4 Phòng máy vi tính, 1 Thư viện có máy tính để truy cập thông tin.

b. Tổ chức quản lý nhân sự

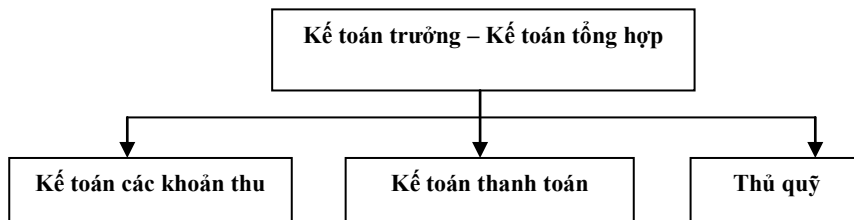
Trường hiện có 171 giảng viên /3500 sinh viên.

Trong đó: cơ hữu: 73 người, thỉnh giảng: 98 người

2.2. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐỨC TRÍ – ĐÀ NẴNG

2.2.1. Tổ chức bộ máy kế toán

Mô hình bộ máy kế toán tại trường được biểu hiện qua sơ đồ:



Sơ đồ 2.1: Mô hình bộ máy kế toán tại trường CD Đức Trí

2.2.2. Tổ chức hệ thống chứng từ và ghi chép ban đầu

Trường vận dụng Hệ thống Kế toán hành chính sự nghiệp ban hành theo Quyết định Số 19-TC/QĐ/CĐKT ngày 20/3/2006.

Trình tự luân chuyển chung của các loại chứng từ kế toán ở trường gồm những bước sau: Lập chứng từ kế toán và phản ánh các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh vào chứng từ; kiểm tra chứng từ kế toán; phân loại, sắp xếp chứng từ và ghi sổ kế toán; lưu trữ và bảo quản chứng từ.

Trường đã thực hiện tốt công tác kiểm tra chứng từ để phát hiện những chứng từ bất hợp lệ, bất hợp pháp nhưng chủ yếu mới chỉ

kiểm tra chứng từ mà chưa thường xuyên đối chiếu giữa chứng từ với hạch toán trên sổ sách.

Việc lưu trữ và bảo quản chứng từ đã được trường thực hiện. Tuy nhiên do kho lưu trữ chứng từ chật hẹp nên một số chứng từ không được bảo quản cẩn thận, xếp lộn xộn.

Quy trình phê chuẩn chứng từ vẫn còn tình trạng chứng từ được bộ phận thực hiện chuyển trực tiếp cho lãnh đạo phê duyệt trước khi chuyển đến bộ phận kế toán, bỏ qua chức năng kiểm soát của kế toán.

2.2.3. Tổ chức hệ thống tài khoản kế toán

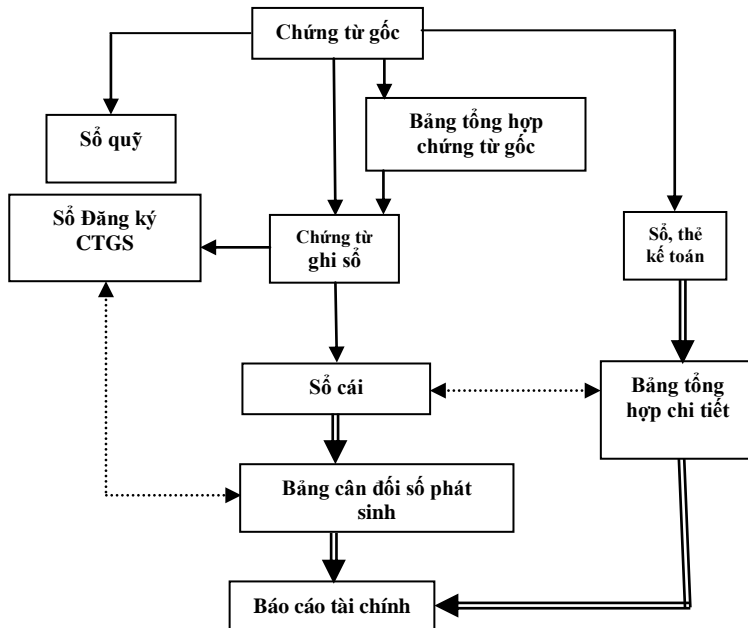
Trường sử dụng Hệ thống TK dùng cho đơn vị HCSN ban hành theo Quyết định Số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính, bao gồm 42 tài khoản trong Bảng cân đối kế toán và 7 tài khoản ngoài bảng, tuy nhiên, theo đặc điểm hoạt động của trường cùng với sự tự chủ về mặt tài chính thì hiện nay trường chỉ sử dụng 30 tài khoản trong Bảng cân đối kế toán và 4 tài khoản ngoài bảng.

Căn cứ vào đặc điểm hoạt động cụ thể, trường đã mở các tài khoản chi tiết đối với một số tài khoản chi phí để phản ánh, phân loại chi phí. Việc mở các tài khoản chi tiết vẫn chưa thực sự khoa học và chưa đủ các tài khoản cần thiết (chẳng hạn như các tài khoản về vật tư, công cụ dụng cụ, tạm ứng) để thuận lợi cho các báo cáo nội bộ và đảm bảo tránh nhầm lẫn trong quá trình sử dụng tài khoản và định khoản kế toán.

Đối với tài khoản nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ trường vẫn chưa mở các sổ chi tiết theo dõi từng loại.

Hiện tại trường có 2 bậc đào tạo là cao đẳng và trung cấp, nhưng với các khoản công nợ, các khoản thu – chi, trường vẫn chưa mở sổ chi tiết theo dõi cho từng hệ đào tạo, dẫn đến việc phân loại doanh thu và phân bổ chi phí cho các hệ, các ngành chưa được rõ ràng.

2.2.4. Tổ chức hệ thống sổ sách kế toán



Sơ đồ 2.2 : Hình thức kế toán áp dụng tại trường CD Đức Trí

Ghi chú:
 → Ghi hằng ngày
 ==> Ghi cuối tháng hoặc định kỳ
 <-.-> Đối chiếu, kiểm tra

Bảng 2.1: Danh mục sổ kế toán sử dụng tại trường CD Đức Trí

STT	Tên sổ	Mẫu sổ
1	2	3
2	Chứng từ ghi sổ	S02a- H
3	Số đăng ký Chứng từ ghi sổ	S02b- H
4	Số Cái	S02c- H
5	Bảng cân đối số phát sinh	S05-H
6	Sổ quỹ tiền mặt (Sổ chi tiết tiền mặt)	S11- H
7	Sổ tiền gửi Ngân hàng, Kho bạc	S12- H
8	Sổ kho (Hoặc thẻ kho)	S21- H

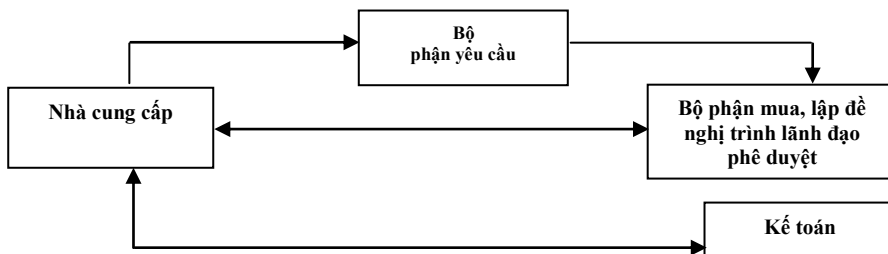
9	Sổ chi tiết nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá	S22- H
10	Bảng tổng hợp chi tiết nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá	S23- H
11	Sổ tài sản cố định	S31 – H
12	Sổ chi tiết các tài khoản	S33- H
13	Sổ chi tiết chi hoạt động (SXKD)	S61- H

Vấn đề an toàn và bảo mật thông tin kế toán vẫn chưa được thực sự chú ý tại trường CĐ Đức Trí. Chưa sao lưu dữ liệu ra các thư mục khác, sang các máy tính riêng hoặc ra các thiết bị nhớ ngoài như đĩa từ, đĩa quang, chính vì vậy khi máy tính bị hỏng hóc hay mất cơ sở dữ liệu rất khó khăn trong việc khôi phục lại dữ liệu kế toán.

Do từ khâu tổ chức nhân sự trong bộ máy kế toán còn có những tồn tại nên trong việc ghi chép sổ có những hạn chế: kế toán thanh toán kiêm theo dõi công nợ và theo dõi TSCĐ nên không có sự kiểm tra đối chiếu lẫn nhau đối với phần việc này, chủ yếu là tự kiểm tra do đó dễ có hiện tượng che dấu hành vi sai sót khi có đối chiếu công nợ với bên ngoài hoặc có thể nhầm lẫn mà không phát hiện được.

2.2.5. Thực trạng tổ chức công tác kế toán một số phần hành tại trường cao đẳng Đức Trí – Đà Nẵng

a. Tổ chức hạch toán nguyên vật liệu – công cụ dụng cụ



Sơ đồ 2.3: Trình tự mua vật liệu, dụng cụ tại Trường CĐ Đức Trí

Trong quá trình kiểm soát vật liệu, dụng cụ cho thấy mua sắm vật liệu, dụng cụ được thực hiện theo yêu cầu thực tế, không được lập kế hoạch chi tiết từ ban đầu. Người thực hiện cũng là người lập kế hoạch đề nghị phê duyệt. Bên cạnh đó, các khoản chi phí mua theo thực tế phát sinh sẽ khó kiểm soát được mức độ sử dụng, sự tiết kiệm chi phí. Các khoản chi văn phòng phẩm, CCDC chưa thực hiện theo cơ chế khoán. Vật tư, CCDC cần phải được lập kế hoạch trước và tính toán cân đối trong quá trình thực hiện để giảm thiểu khả năng vượt chi.

b. Tổ chức hạch toán tài sản cố định

Nội dung tổ chức hạch toán TSCĐ ở trường bao gồm: Phản ánh đầy đủ, kịp thời số lượng, chủng loại, giá trị hiện trạng TSCĐ; phản ánh số hiện có, tình hình tăng giảm, sửa chữa, hao mòn; phản ánh các chỉ tiêu giá trị (nguyên giá, giá trị hao mòn, giá trị còn lại); phân loại TSCĐ theo nội dung kinh tế và theo nơi sử dụng; vận dụng chế độ trích, tính giá trị hao mòn và phân bổ khấu hao TSCĐ đúng chế độ quy định, lập các dự toán về chi phí sửa chữa lớn, chi phí mua sắm, xây dựng mới TSCĐ và quyết toán các công trình này, quản lý hồ sơ đấu thầu, mời thầu, nhận thầu.

Về hạch toán hao mòn và trích khấu hao TSCĐ: Phương pháp tính hao mòn và trích khấu hao TSCĐ thực hiện theo những quy định tại Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính.

Trường đã có kế hoạch xây dựng, mua sắm, sửa chữa TSCĐ, thanh lý TSCĐ; các thủ tục mua sắm, xây dựng, thanh lý... được thực hiện phê duyệt theo từng cấp có thẩm quyền; có hệ thống sổ kế toán TSCĐ chi tiết và tổng hợp, thực hiện các thủ tục đấu thầu theo quy chế xây dựng; có chế độ kiểm kê TSCĐ đúng theo qui định.

c. Tổ chức hạch toán tiền lương và các khoản trích theo lương

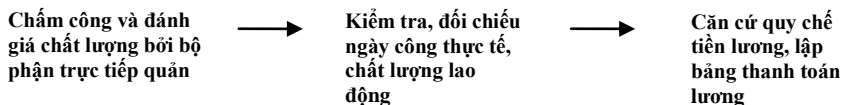
Trường đã có quy định về quản lý ngày giờ công cho từng đơn

vị, từng bộ phận; có sự tách biệt giữa người chấm công với người tính lương và người trả lương cho cán bộ công nhân viên chức, trả học bổng và xét duyệt chế độ ưu đãi cho học sinh, sinh viên.

Giai đoạn tính lương và các khoản trích theo lương: Nhà trường đó xây dựng quy định quản lý về thời gian làm việc như quy định chấm công, theo dõi thời gian lao động ngoài giờ, kiểm tra và nghiệm thu sản phẩm hoàn thành. Đã có sự tách biệt một cách độc lập giữa các bộ phận chấm công, tính lương, nghiệm thu sản phẩm hoàn thành, bộ phận giao việc và trả lương nhằm hạn chế, ngăn chặn tiêu cực xảy ra.

Phòng Tổ chức có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đối chiếu danh sách cán bộ giáo viên, chất lượng lao động, số ngày công, hạn chế việc kê khống danh sách và chấm công.

Căn cứ vào bảng chấm công do Phòng Tổ chức chuyển đến và quy chế chi trả tiền lương kế toán tiến hành tính các khoản trích theo lương.



Sơ đồ 2.4: Trình tự tính lương tại trường CĐ Đức Trí

d. Tổ chức hạch toán các khoản thu, chi

Các khoản thu của trường chủ yếu là từ thu học phí của sinh viên, thu lệ phí, thu khác như lãi tiền gửi, thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ...

Các khoản chi bao gồm: chi lương cho cán bộ, giáo viên, chi hoạt động đào tạo, nghiên cứu, chi đầu tư và một số khoản chi khác.

Hàng ngày khi phát sinh các chứng từ thu, chi, kế toán kiểm tra tính hợp lý hợp pháp của chứng từ, sau đó lập các CTGS. Các CTGS

đã lập được đăng ký vào sổ đăng ký CTGS và ghi Sổ Cái.

Nhìn chung trường chưa tổ chức theo dõi thu chi theo hoạt động, do đó chưa tính toán được chi phí cho từng hoạt động hoặc nhóm hoạt động, chưa phân bổ, tính toán chính xác được chi phí cho từng hệ đào tạo, ngành đào tạo.

2.2.6. Tổ chức lập báo cáo tài chính

Các BCTC hiện hành của Trường CĐ Đức Trí thực hiện theo Quyết định 19/2006/QĐ-BTC Bộ Tài chính ban hành ngày 30/3/2006. Bao gồm: Bảng cân đối tài khoản; Báo cáo thu, chi; Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Ngoài các BCTC theo mẫu quy định, bộ phận kế toán của trường cũng thường xuyên lập các báo cáo nội bộ theo yêu cầu của nhà quản lý khi cần thiết.

Trường đã thực hiện đầy đủ tất cả các báo cáo quy định trong CĐKT. Hầu hết các báo cáo được thực hiện nghiêm túc theo đúng cả về mẫu biểu, về nội dung phản ánh trong báo cáo. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số nhược điểm sau:

- Phân tích BCTC gần như chưa được thực hiện, nên không đề ra được những giải pháp tốt nhất để kiểm soát chi phí.

- Việc công khai tài chính được thực hiện một cách chiếu lệ, qua loa chưa phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của các cấp có thẩm quyền và của tập thể cán bộ giáo viên, công nhân viên.

2.3. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐỨC TRÍ ĐÀ NẴNG

2.3.1. Ưu điểm

Tổ chức công tác kế toán ở trường nhìn chung được tiến hành toàn diện về mọi mặt, cơ bản phù hợp với tiến trình chung đổi mới giáo dục trong thời gian qua.

Ban giám hiệu của trường đã có những chuyển biến nhận thức cơ bản về công tác quan trọng này. Trong quá trình tổ chức kế toán, trường đã chú ý đến những điểm đặc thù để tổ chức kế toán phù hợp với đặc điểm của một trường CĐ. Do đó công tác tổ chức hạch toán kế toán của trường nhìn chung đã đảm bảo tuân thủ chế độ, chính sách, thể lệ tài chính của Nhà nước và những quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Do sự chỉ đạo của cơ quan tài chính và các cơ quan chức năng nên việc tổ chức kế toán của trường về cơ bản là thống nhất từ tổ chức vận dụng hệ thống TK, tổ chức vận dụng hình thức kế toán và chế độ sổ sách kế toán, vận dụng chế độ chứng từ kế toán và chế độ lập báo cáo kế toán.

Trường đã chú ý dựa vào mục tiêu đã hoạch định, dựa vào các văn bản pháp luật để xây dựng hệ thống chỉ tiêu chỉ đạo và hệ thống thông tin phản ánh quá trình thực hiện, tập trung chính vào quản lý kinh tế tài chính trên hai phương diện thu – chi; trường đã chú ý khai thác nguồn thu và tiết kiệm các khoản chi, chú ý đến kiểm soát tuân thủ các văn bản pháp quy của Nhà nước lấy kiểm soát thu chi, kiểm soát tuân thủ để kết hợp điều hành các hoạt động nhằm đạt mục tiêu quản lý.

Trường đó thiết lập được bộ máy quản lý và từ bộ máy quản lý ấy đã xây dựng được các kênh thông tin cơ bản và hệ thống thông tin chỉ đạo qua kế hoạch công tác tuần, tháng, quý, năm trên các mặt hoạt động, qua các cuộc giao ban, hội thảo, tư vấn của các hội đồng.

2.3.2. Nhược điểm

- Tổ chức hạch toán chưa phát huy cao độ vai trò và hiệu quả trong quá trình đổi mới giáo dục đào tạo ở nước ta hiện nay.

- Tổ chức hạch toán kế toán chưa khoa học và hợp lý để nhằm phát huy hiệu quả của kiểm soát nội bộ.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Trong chương này, tác giả đã khái quát chung về trường CĐ Đức Trí – Đà Nẵng đồng thời trình bày những đặc điểm về cơ cấu tổ chức và công tác kế toán tại trường CĐ Đức Trí – Đà Nẵng. Qua đó làm rõ những ưu điểm và nhược điểm trong việc tổ chức công tác kế toán tại trường, làm phương hướng cho việc đề ra giải pháp để hoàn thiện tổ chức công tác kế toán cho trường CĐ Đức Trí – Đà Nẵng.

CHƯƠNG 3

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐỨC TRÍ – ĐÀ NẴNG

3.1 SỰ CẦN THIẾT VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOÀN THIỆN TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐỨC TRÍ – ĐÀ NẴNG

Đối với trường Cao đẳng Đức Trí, muốn khai thác triệt để và sử dụng có hiệu quả các nguồn thu, tổ chức hạch toán kế toán cần phải được thực hiện như sau: Thực hiện hạch toán kế toán ở trường như một doanh nghiệp; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin hiện đại, kỹ thuật vi tính trong tổ chức hạch toán kế toán.

Hoàn thiện tổ chức hạch toán kế toán phải trên cơ sở những phương hướng sau: Tiến hành toàn diện các yếu tố trong tổ chức hạch toán kế toán; phải căn cứ vào tình hình thực tế và phương hướng phát triển của trường về tổ chức bộ máy hoạt động, về yêu cầu quản lý để tổ chức bộ máy kế toán và phân công, phân nhiệm hợp lý; quán triệt các nguyên tắc chung về kiểm soát, đặc thù của giáo dục

đào tạo và quy định của Luật Kế toán, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Kế toán và của Chế độ kế toán.

3.2. NHỮNG GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐỨC TRÍ – ĐÀ NẴNG

3.2.1. Hoàn thiện hệ thống sổ sách kế toán

Vấn đề kiểm soát tình hình nhập, xuất vật tư trong suốt quá trình sử dụng là một vấn đề phức tạp, bởi lẽ vật tư sử dụng trong nhà trường bao gồm nhiều loại, có nhiều phẩm cấp, chất lượng, số lượng là khác nhau. Với Phiếu xuất kho nên bổ sung thêm một nội dung là định mức sử dụng giúp cho nhân viên kế toán, người duyệt chứng từ biết được giá trị vật tư cần sử dụng theo định mức và giá trị vật tư cần xuất dùng để kiểm soát trực tiếp ngay khi nghiệp vụ kinh tế phát sinh (ký duyệt chứng từ) đối với hàng tồn kho.

Vấn đề tổ chức luân chuyển và kiểm soát chứng từ phải được thực hiện qua các cấp.

3.2.2. Hoàn thiện tổ chức bộ máy kế toán

Bộ máy kế toán phải được tổ chức lại hợp lý, tránh việc một nhân viên phải sử dụng chồng chéo nhiều phần hành tạo được sự kiểm soát lẫn nhau trong nội bộ, và với các bộ phận khác trong cùng đơn vị, thực hiện triệt để việc không bố trí nhân viên kế toán vừa thực hiện mua bán hàng hóa vừa thực hiện ghi chép sổ sách kế toán. Trường Phòng Tài vụ phải quy định cụ thể bằng văn bản về công việc cũng như trách nhiệm của từng người trong bộ máy kế toán.

3.2.3. Hoàn thiện hình thức ghi sổ kế toán

Hiện nay trường vận dụng hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ. So với hình thức Nhật ký chung thì hình thức Chứng từ ghi sổ có nhiều hạn chế. Do vậy trường nên vận dụng hình thức kế toán Nhật

ký chung, quy trình ghi sổ kế toán theo hình thức này không phức tạp, dễ xây dựng các phần mềm và áp dụng đơn giản.

3.2.4. Hoàn thiện tổ chức hạch toán các phần hành

a. Hoàn thiện tổ chức hạch toán nguyên vật liệu – CCDC

Cần phải xây dựng thủ tục kiểm soát vật liệu, dụng cụ chặt chẽ hơn để đảm bảo quản lý có hiệu quả ngăn ngừa việc mất mát tài sản hoặc sử dụng không đúng mục đích. Việc mua vật liệu, dụng cụ nên giao cho Phòng Vật tư; vật tư hàng hóa phải được bảo vệ thông qua hệ thống kho bãi, đảm bảo thủ tục kiểm soát và được bảo quản an toàn; các khoản chi phí văn phòng phẩm, công cụ dụng cụ có thể thực hiện khoán bằng hiện vật hoặc khoán bằng tiền trên cơ sở mức khoán bằng hiện vật.

Cần phải mở thêm sổ chi tiết các loại nguyên vật liệu để thuận lợi trong việc theo dõi, hạch toán nguyên vật liệu.

b. Hoàn thiện tổ chức hạch toán tài sản cố định

Hạch toán TSCĐ cần chú ý quy trình, thủ tục kiểm soát TSCĐ như sau: thường xuyên phối hợp đối chiếu giữa chuyên viên kế hoạch đầu tư và bộ phận kế toán chuyên trách; khi điều chuyển tài sản giữa các bộ phận phải có giấy tờ bàn giao có đủ chữ ký của Trưởng Phòng Vật tư và Trưởng Phòng tài vụ.

Mở Sổ theo dõi TSCĐ tại nơi sử dụng để kịp thời phản ánh tình hình TSCĐ, phục vụ công tác sửa chữa, thanh lý và mua sắm TSCĐ mới.

c. Hoàn thiện tổ chức hạch toán tiền lương và các khoản trích theo lương

Phòng Tài vụ cần căn cứ vào bảng lương do Phòng Tổ chức hành chính lập, căn cứ vào hợp đồng lao động, bảng chấm công, chất

lượng công tác, quy định chính sách về tiền lương để kiểm soát bảng thanh toán lương trước khi trả lương cho cán bộ nhân viên.

Thực hiện chế độ trích nộp các khoản trích theo lương theo quy định hiện hành.

d. Hoàn thiện tổ chức hạch toán các khoản thu, chi

Trường nên tổ chức kế toán theo hoạt động chẳng hạn như: Giảng dạy các môn học; chấm bài thi, bài kiểm tra, khóa luận, chuyên đề; hướng dẫn sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp, chuyên đề nghiên cứu khoa học; tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức triển khai thực nghiệm, tiến hành các thí nghiệm, thử nghiệm, hội thảo khoa học... Việc tổ chức kế toán theo hoạt động không chỉ đạt được mục tiêu là xác định chi phí của các bậc đào tạo, mà Ban Giám hiệu của trường còn có thể giảm bớt được chi phí bằng cách bỏ bớt các hoạt động không cần thiết và tập trung vào hoạt động cần thiết.

Để giảm bớt khối lượng công việc cho kế toán về các nghiệp vụ thu chi, lãnh đạo trường cần liên kết với ngân hàng để được cung cấp các dịch vụ thanh toán.

3.2.5. Hoàn thiện công tác lập Báo cáo tài chính:

Việc công khai tài chính vẫn còn thực hiện một cách chiếu lệ, chưa phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của các đối tượng có quan tâm đến tình hình tài chính của Trường. Để đáp ứng yêu cầu các đối tượng có quan tâm, hàng quý, hàng năm cần phải tiến hành công tác công khai tài chính của nhà trường.

Đối với công tác lập báo cáo quản trị: cần xây dựng hệ thống mẫu biểu thống nhất, phù hợp với mục đích sử dụng của nhà quản lý trường học.

3.2.6. Hoàn thiện công tác kiểm tra kế toán

Trường phải xây dựng được một quy chế kiểm tra, kiểm soát

thống nhất trong nội bộ, tiếp đến phải hoàn thiện về cơ cấu tổ chức và có kế hoạch phối hợp một cách đồng bộ giữa các bộ phận.

Phải quy định trách nhiệm giữa các bộ phận có liên quan.

Xây dựng quy định về quy chế quản lý tài chính, bao gồm: quản lý tiền mặt, quản lý vật tư, quản lý TSCĐ, quản lý công nợ.

Về công tác kế hoạch, dự toán: tổ chức lập dự toán và thực hiện dự toán.

Xây dựng về quy chế phân cấp hạch toán: nhiệm vụ hạch toán từng bộ phận, phạm vi hạch toán từng đơn vị, chế độ luân chuyển chứng từ, ghi chép ban đầu...

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Sự phát triển giáo dục đại học, cao đẳng về quy mô sinh viên, về đội ngũ cán bộ, về nguồn lực tài chính trong những năm qua đòi hỏi việc tổ chức hạch toán kế toán ở các trường đại học, cao đẳng nói chung cũng như Trường CĐ Đức Trí nói riêng cần phải đổi mới nhằm mục đích kiểm soát và sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí này.

Qua chương này, tác giả đã cho thấy sự cần thiết của việc hoàn thiện công tác kế toán tại trường CĐ Đức Trí. Với việc tiếp cận công tác kế toán tại trường CĐ Đức Trí, tác giả đã đưa ra một số phương pháp hoàn thiện công tác kế toán tại trường. Hy vọng những phương pháp này sẽ giúp cho bộ máy kế toán của trường làm việc có hiệu quả hơn trong công tác hạch toán kế toán.

KẾT LUẬN

Tổ chức kế toán khoa học góp phần quan trọng trong việc nâng cao vai trò của KSNB trong quản lý. Nội dung quan trọng của các trường học nói chung và của Trường CĐ Đức Trí nói riêng là đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường công tác quản lý trong đó có việc xây dựng, hoàn thiện công tác tổ chức kế toán.

Tổ chức hạch toán kế toán tại Trường CĐ Đức Trí cũng đã được quan tâm trong một vài năm trở lại đây. Tuy nhiên, cùng với sự đổi mới nhanh chóng của nền kinh tế, sự mở rộng về qui mô và ngành nghề đào tạo khiến cho công tác tổ chức kế toán của trường còn nhiều hạn chế.

Hy vọng kết quả nghiên cứu của Đề tài sẽ góp phần hoàn thiện tổ chức kế toán tại Trường CĐ Đức Trí, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, hiệu quả hoạt động và chất lượng đào tạo của trường.